

Số: 225/GP-UBND

Sơn La, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;*


*Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 24/12/2021 của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 39/TTr-STNMT ngày 19/01/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (địa chỉ: Số 55, đường Tô Hiệu, tổ 5, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) xả nước thải vào nguồn nước tại trạm cấp nước Bệnh viện, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La với những nội dung sau:

**1. Nguồn tiếp nhận nước thải:** Suối Nậm Păm là phụ lưu của sông Đà.

**2. Vị trí xả nước thải:** Sau bể lắng bùn. Tọa độ VN 2000 (kinh tuyến trực 104<sup>0</sup>, múi chiều 3<sup>0</sup>): X = 2379812; Y = 502934. 

3. Phương thức xả thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày.

5. Lưu lượng xả nước thải:

- Lưu lượng trung bình:  $16 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ , tương đương  $0,66 \text{ m}^3/\text{h}$ .

- Lưu lượng lớn nhất:  $20 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ , tương đương  $0,83 \text{ m}^3/\text{h}$ .

6. **Chất lượng nước thải:** Giới hạn các thông số và nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A (Giá trị  $C_{max} = C \times K_q \times K_f$ ;  $K_q = 0,9$ ;  $K_f = 1,2$ ), cụ thể trong bảng sau:

STT	Thông số	Đơn vị	Giá trị giới hạn theo QCVN 40:2011/BTNMT cột A
1	pH	-	6 đến 9
2	BOD5 (200C)	mg/l	32,4
3	COD	mg/l	81
4	Tổng Chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	54
5	Asen	mg/l	0,054
6	Thủy ngân	mg/l	0,0054
7	Chì	mg/l	0,108
8	Cadimi	mg/l	0,054
9	Crom (III)	mg/l	0,216
10	Đồng	mg/l	2,16
11	Kẽm	mg/l	3,24
12	Mangan	mg/l	0,54
13	Sắt	mg/l	1,08
14	Tổng Xianua	mg/l	0,0756
15	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	5,4
16	Sunfua	mg/l	0,216
17	Amoni (tính theo N)	mg/l	5,4
18	Tổng Nitơ	mg/l	21,6
19	Tổng Photpho (tính theo P)	mg/l	4,32
20	Clorua	mg/l	540
21	Clo dư	mg/l	1,08
22	Coliform	VK/100ml	3240

7. Thời hạn của giấy phép: 07 năm (bảy năm) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. ✓



## **Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này. Mọi nội dung thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc nước thải sau khi xử lý và nước nguồn tiếp nhận. Nội dung quan trắc bao gồm: Lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận. Cụ thể:

- Nước thải sau khi xử lý:
- + Vị trí: 01 điểm tại vị trí sau bể lắng bùn.
- + Lưu lượng: Lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng nước thải tại đường ống dẫn ra hệ thống thoát nước chung.
- + Tần suất quan trắc 04 lần/năm.
- Nguồn nước tiếp nhận nước thải: 01 điểm tại suối Nậm Pặm sau vị trí tiếp nhận nước thải của Trạm cấp nước Bệnh viện; tần suất 02 lần/năm, kết quả phân tích so sánh với QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột A<sub>2</sub>; quan trắc các thông số theo hồ sơ cấp phép: pH, BOD<sub>5</sub>(20°C), COD, tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Amoni (NH<sub>4</sub><sup>+</sup> tính theo N), nitrat (NO<sub>3</sub><sup>-</sup> tính theo N), Asen, Cd, Cr(VI), Pb, Cu, Fe, phosphat (PO<sub>4</sub><sup>3-</sup> tính theo P), tổng dầu mỡ, Coliform.
- Kết quả quan trắc phải đặc trưng cho chất lượng nước thải (*thời điểm lấy mẫu phải đúng thời điểm xả nước thải, phương pháp lấy mẫu và phân tích phải đúng theo tiêu chuẩn quy định và do đơn vị có chức năng đảm nhiệm*).

3. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

## **4. Các yêu cầu khác đối với Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**

- Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép. Thu gom, xử lý nước thải theo đúng thiết kế, quy trình vận hành trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải sau xử lý luôn nằm trong giới hạn cho phép tại Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu theo quy định và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

- Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường đối với các vấn đề có liên quan tới xả nước thải vào nguồn nước. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa, khắc phục sự cố trong quá trình xả nước thải vào nguồn nước. Báo cáo kịp thời với UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu đến chất lượng nguồn nước và môi trường do xả nước thải gây ra.

- Không cản trở hoặc gây thiệt hại đến việc khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực.

5. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 năm sau của năm báo cáo), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định.

**Điều 3.** Công ty cổ phần cấp nước Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình trình phê duyệt Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước tại Quyết định này và các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần cấp nước Sơn La còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. /x✓

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, XD, KH&CN;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Mường La;
- Công ty cổ phần cấp nước Sơn La;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Hậu**